

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2021/HS-PT
Ngày 30 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo Lâm Văn Tí, Hứa Văn Kết, Nguyễn Thanh Vĩnh do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Lâm Văn T (*tên gọi khác: Đỗ Văn T, Đỗ Văn T, T Mọi*), sinh năm 1990 tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;

Nơi cư trú: Ấp Bình Quý, xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định được; con bà Lâm Thị Kim Liễu, sinh năm 1970; vợ: Hứa Ngọc Nhi, sinh năm 1992; con: 04 người; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HSST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt Lâm Văn Tí 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Chấp hành xong hình phạt tháng 6/2020; tiền sự: Không; tạm giữ ngày 09 tháng 12 năm 2020 chuyển tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

2. Họ và tên: Hứa Văn K, sinh năm 1979 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp Bào Nhân, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn Sĩ, sinh năm 1941 và bà Huỳnh Thị Ánh, sinh năm 1947; vợ: Trần Trúc Ly, sinh năm 1980; con: 02 người con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2019/HSST ngày 02/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt Hứa Văn Kết 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: không; tạm giữ ngày 09 tháng 12 năm 2020 chuyển tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2020 cho đến nay;

3. Họ và tên: Nguyễn Thanh V (tên gọi khác: V), sinh năm 1992 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp 2A, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đẹp, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị Nga, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 19/9/2012; tạm giữ ngày 09 tháng 12 năm 2020 chuyển tạm giam từ ngày 18 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

- *Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:* Trần Trúc Ly là bị hại.

- *Bị hại:* Bà Trần Trúc L, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Bào Nhân, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Thị Nh, sinh năm 1975; nơi cư trú: Ấp Bào Nhân, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

2. Ông Hồ Văn Lu, sinh năm 1970; nơi cư trú: Ấp Bào Nhân, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Mai Văn Tu, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp 4, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Nh, ông Lu, ông Tu Tòa án không triệu tập.

Tại phiên tòa: Bị cáo T, K, V, bà L có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 08/12/2020, bà Huỳnh Thị Nh gửi xe mô tô nhãn hiệu Honda loại AirBlade biển số đăng ký 69D1-323.72 cho bà Trần Trúc L ở ấp Bào Nhân, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Xe để tại phòng khách nhà bà L và khóa cổ xe, lúc này Hứa Văn K (chồng của L) đã đi công việc ở xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, K gặp Lâm Văn T và Nguyễn Thanh V cả ba cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy, T nói không có tiền tiêu xài và kêu K tìm nơi lấy trộm tài sản. K nói ở nhà K có người quen

thường gửi xe, để K dẫn T và V về nhà lấy trộm xe; T, V đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 68S8-2052 chở T còn K đi xe một mình về nhà. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả 03 về đến nhà K, K kêu T và V ở bên ngoài chờ, K vào nhà xem khi nào bà L (vợ K) ngủ thì K thông báo cho T và V vào nhà lấy trộm xe. Khi vào nhà K khép cửa không khóa, khoảng 30 phút sau T mở cửa đi vào nhà, thấy T vào nhà, K đứng trước cửa phòng canh bà L, T vào nhà kéo xe ra hiên nhà và cùng V bẻ khóa cổ xe rồi dẫn xe về hướng xã Tân Lộc. Đến 22 giờ 55 phút cùng ngày, T và V dẫn xe vừa trộm được đến khu vực Ấp 8, xã Tân Lộc thì bị người dân phát hiện trình báo Công an xã Tân Lộc bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen đỏ, biển số 69D1-323.72 giá trị 30.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Lâm Văn T, Hứa Văn K; khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thanh V.

Xử phạt: - Bị cáo Lâm Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Hứa Văn K 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng pháp luật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 4 năm 2021, các bị cáo Lâm Văn T, Hứa Văn K, Nguyễn Thanh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Mức án mà án sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội, vị trí vai trò và nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Các bị cáo: Không tranh luận với Viện kiểm sát; Chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xử phạt các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản là không oan; các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét thấy, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/12/2020, lợi dụng bà L ngủ say, bị cáo K, T và V đã lén lút lấy cắp chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69D1-323.72 của bà Huỳnh Thị Nh gởi cho bà L (vợ bị cáo K) để tại nhà bà L; chiếc xe được định giá tại thời điểm các bị cáo lấy cắp có giá trị 30.000.000 đồng. Hành vi này của các bị cáo là hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, án sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo.

Bị cáo K xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ, vợ bị tật nguyền, cha bị cáo là người có công cách mạng; bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo V xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo là lao động chính gia đình, cha mẹ lớn tuổi hay bệnh tật không người chăm sóc.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện tội phạm. Nhưng bị cáo T có vai trò chính, do là người rủ rê lôi kéo; bị cáo K là người chỉ điểm; bị cáo T và K phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo V có nhân thân xấu. Do đó mức hình phạt mà án sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là phù hợp hành vi thực hiện tội phạm, hậu quả xảy ra và nhân thân của các bị cáo.

Mặc dù, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm áp dụng; Giai đoạn phúc thẩm bị cáo K cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là cha của bị cáo là người có công với cách mạng. Song những tình tiết giảm nhẹ trên không đủ điều kiện và các yếu tố cần thiết để giảm mức hình cho các bị cáo.

Đối với các lý do mà các bị cáo nêu ra để xin được giảm nhẹ hình phạt thì những lý do này không thuộc những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Văn T, Hứa Văn K, Nguyễn Thanh; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

2 – Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâm Văn T và Hứa Văn K; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn V;

Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 09/12/2020.

Bị cáo Hứa Văn K 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 09/12/2020.

Bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 09/12/2020.

Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lâm Văn T, Hứa Văn K, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lâm Văn T, Hứa Văn K, Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu phải chịu 200.000 đồng.

3 - Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- CA tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên